

Số: 2/8 /KH-UBND

Sơn Dương, ngày 03 tháng 6 năm 2021

**KẾ HOẠCH  
Tuyển dụng viên chức năm 2020**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý viên chức; Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định phân cấp quản lý viên chức theo Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020; Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020;

Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chất lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao;

- Người được tuyển chọn phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ theo chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

**2. Yêu cầu**

- Việc tuyển dụng viên chức phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định của pháp luật để lựa chọn được những người có trình độ và năng lực theo yêu cầu, tiêu chuẩn của vị trí cần tuyển dụng.

- Tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế viên chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Đảm bảo an toàn, ngăn ngừa, phòng chống các hiện tượng tiêu cực trong công tác tuyển dụng.

## **II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG**

**1. Số lượng cần tuyển:** Tổng số 160 chỉ tiêu.

*(Có biểu nhu cầu tuyển dụng viên chức chi tiết kèm theo)*

**2. Vị trí cần tuyển:**

2.1. Viên chức sự nghiệp giáo dục: 144 chỉ tiêu, trong đó:

- Cấp học Mầm non: 26 chỉ tiêu.

- Cấp học Tiểu học: 74 chỉ tiêu.

- Cấp học Trung học cơ sở: 44 chỉ tiêu.

2.2. Viên chức sự nghiệp khác: 16 chỉ tiêu, trong đó:

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên: 01 chỉ tiêu.

- Trung tâm Văn hóa, truyền thông và thể thao: 09 chỉ tiêu.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: 06 chỉ tiêu.

## **III. ĐIỀU KIỆN NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG, PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG**

**1. Điều kiện dự tuyển**

Người dự tuyển vào làm viên chức phải có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đủ điều kiện quy định tại Điều 22, Luật Viên chức.

**2. Ưu tiên trong tuyển dụng:**

Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ .

**3. Phương thức tuyển dụng**

**3.1. Xét tuyển**

3.1.1. Đối tượng xét tuyển

- Đối với giáo viên mầm non: Người đang hợp đồng làm giáo viên mầm non theo Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011 - 2015, trong định mức đã được cấp có thẩm quyền cho ý kiến; có năng lực, trình độ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Đối với giáo viên tiểu học, trung học cơ sở và viên chức khác:

+ Những người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh đã tốt nghiệp, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

+ Những người thuộc đối tượng chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo

nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

+ Những người thuộc đối tượng thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao của tỉnh quy định tại Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao; chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo nâng cao trình độ sau đại học, giai đoạn 2017 - 2021 và Nghị quyết số 15/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

### 3.1.2. Nội dung xét tuyển:

Thực hiện theo quy định tại Điều 11, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, việc xét tuyển được thực hiện theo 02 vòng:

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Thời gian phỏng vấn: 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh dự tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị). Thanh điểm 100 điểm.

### 3.1.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức.

Thực hiện theo quy định tại Điều 12, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

## 3.2. Thi tuyển

### 3.2.1. Đối tượng thi tuyển:

Thi tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện dự tuyển viên chức theo quy định, bao gồm cả các trường hợp đã dự xét tuyển nhưng không đạt (trừ vị trí việc làm hết chỉ tiêu tuyển dụng do người dự xét tuyển đã trúng tuyển).

### 3.2.2. Hình thức, nội dung và thời gian thi tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể việc thi tuyển được thực hiện theo 02 vòng.

#### a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi gồm 2 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Ngoại ngữ (Tiếng Anh), 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

Người dự thi không phải thi phần tin học do tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính theo quy định. Không phúc khảo kết quả đối với bài thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

b). Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, năng lực, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi; 180 phút, thang điểm: 100 điểm,

3.2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

## **IV. HỒ SƠ DỰ TUYỂN VÀ THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ DỰ TUYỂN**

### **1. Hồ sơ dự tuyển**

Mỗi thí sinh dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng; hồ sơ dự tuyển gồm có:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ).

- Văn bản, giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng xét tuyển (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- 05 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận, số điện thoại của thí sinh dự thi hoặc người nhận thay.

Hồ sơ dự tuyển phải đủ các thành phần nêu trên. Hồ sơ không đủ thành phần nêu trên hoặc nộp từ 02 hồ sơ dự tuyển vào các vị trí tuyển dụng khác nhau tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng là hồ sơ không hợp lệ và không đủ điều

kiện dự tuyển. Hồ sơ dự tuyển do cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện phát hành theo mẫu quy định.

## **2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển viên chức**

### **2.1. Thời gian nhận hồ sơ**

- Hoàn thành việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trong tháng 7/2021.
- Hoàn thành việc tuyển dụng trong quý III/2021.

### **2.2. Địa điểm nhận hồ sơ:**

Tại Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện Sơn Dương.

**3. Lệ phí tuyển dụng:** Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện**

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện Thông báo kế hoạch, thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức theo quy định.

- Tham mưu cho Hội đồng tuyển dụng viên chức ban hành các văn bản liên quan đến công tác tuyển dụng.

- Phát hành mẫu hồ sơ đăng ký dự tuyển. Tiếp nhận, thẩm định thành phần hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện; tổng hợp và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển. Niêm yết danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển theo quy định tại địa điểm tổ chức kỳ thi tuyển.

- Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ kỳ thi tuyển.

- Thực hiện việc thu, quản lý lệ phí tuyển dụng. Lập dự trù kinh phí và thanh quyết toán kinh phí thực hiện tổ chức tuyển dụng theo quy định.

- Tham mưu cho Hội đồng tuyển dụng, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện các công việc theo trình tự, thủ tục tuyển dụng.

- Thường trực Hội đồng tuyển dụng. Theo dõi, đôn đốc các đơn vị, cá nhân được Chủ tịch Hội đồng phân công thực hiện nhiệm vụ trong công tác tuyển dụng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức phân công.

### **2. Hội đồng tuyển dụng viên chức**

- Ban hành Quyết định thành lập các Ban, Tổ giúp việc của Hội đồng để thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định.

- Có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng viên chức đảm bảo đúng quy chế và quy định của pháp luật.

- Tổng hợp kết quả tuyển dụng, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

- Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 3, Điều 8, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

**3. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện:** Triển khai Kế hoạch, thông báo tuyển dụng đến các trường học trên địa bàn huyện. Phối hợp với Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng tuyển dụng thực hiện công tác tuyển dụng theo quy định.

**4. Trung tâm Văn hóa, truyền thông và Thể thao huyện:** Đăng tải, đưa tin các thông tin tuyển dụng viên chức trên sóng phát thanh truyền hình của huyện và trang thông tin điện tử của huyện.

**5. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:** Thẩm định kinh phí và hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí thực hiện tổ chức tuyển dụng theo quy định.

**6. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện:** Niêm yết công khai Kế hoạch, thông báo tuyển dụng viên chức tại đơn vị. Phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác tuyển dụng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020. Căn cứ nội dung Kế hoạch, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ triển khai và thực hiện nghiêm túc. / *t. &*

**Nơi nhận:** *t*

- Ủy ban nhân dân tỉnh (Báo cáo);
- Sở Nội vụ tỉnh (B/cáo);
- T.Trực Huyện ủy; HĐND huyện (B/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (C/đạo);
- Cơ quan Tổ chức- Nội vụ;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Lưu: VT; (Dg. TCNV.b). *l*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Giang Tuấn Anh*  
**Giang Tuấn Anh**

# BIỂU CHI TIẾT CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2020

(Kèm theo Kế hoạch số 218 /KH-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương)



STT	Chỉ tiêu việc làm, chức danh cần tuyển dụng	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo	Ghi chú
1	2	4	5	6
<b>A</b>	<b>SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC</b>			
<b>I</b>	<b>Cấp học mầm non</b>	<b>26</b>		
1	Giáo viên Mầm non hạng III	26	Cao đẳng trở lên ngành Giáo dục Mầm non	
<b>II</b>	<b>Cấp học tiểu học</b>	<b>74</b>		
1	Giáo viên Tiểu học hạng III dạy Văn hóa	71	Đại học trở lên, ngành Giáo dục Tiểu học	
2	Giáo viên Tiểu học hạng III dạy Tiếng Anh	3	Đại học trở lên, ngành Sư phạm Tiếng Anh hoặc ngành Ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
<b>III</b>	<b>Cấp học Trung học cơ sở</b>	<b>44</b>		
1	Giáo viên THCS hạng III dạy Toán	13	Đại học trở lên, ngành sư phạm Toán hoặc ngành Toán - Tin, Toán- Lý, Toán học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
2	Giáo viên THCS hạng III dạy Thể dục	3	Đại học trở lên, ngành sư phạm Giáo dục thể chất hoặc ngành Thể dục thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
3	Giáo viên THCS hạng III dạy Lịch sử	7	Đại học trở lên, ngành sư phạm Lịch sử hoặc ngành Lịch sử có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
4	Giáo viên THCS hạng III dạy Ngữ văn	6	Đại học trở lên, ngành sư phạm Văn- Địa, Văn- Sử hoặc ngành Ngữ văn có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
5	Giáo viên THCS hạng III dạy Vật lý	5	Đại học trở lên, ngành sư phạm Vật lý hoặc ngành Vật lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
6	Giáo viên THCS hạng III dạy Địa lý	2	Đại học trở lên, ngành sư phạm Địa lý hoặc ngành Địa lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
7	Giáo viên THCS hạng III dạy Tiếng Anh	1	Đại học trở lên, ngành Sư phạm Tiếng Anh hoặc ngành Ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	

STT	Vị trí việc làm, chức danh cần tuyển dụng	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo	Ghi chú
8	Giáo viên THCS hạng III dạy Sinh học	3	Đại học trở lên, ngành sư phạm Sinh học hoặc ngành Sinh học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
9	Giáo viên THCS hạng III dạy Hóa học	3	Đại học trở lên, ngành sư phạm Hóa học hoặc ngành Hóa học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
10	Giáo viên THCS hạng III dạy Tin học	1	Đại học trở lên, ngành sư phạm Tin học hoặc ngành Công nghệ thông tin, Toán - Tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
<b>A</b>	<b>SỰ NGHIỆP KHÁC</b>	<b>16</b>		
1	Giáo viên THPT hạng III dạy Lịch sử tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên	1	Đại học trở lên, ngành sư phạm Lịch sử hoặc ngành Lịch sử có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
2	Nghiệp vụ thể dục thể thao (Huấn luyện viên hạng III) tại Trung tâm Văn hóa, truyền thông và thể thao	2	Đại học trở lên, ngành Giáo dục thể chất, Thể dục thể thao	
	Kỹ thuật phát thanh, truyền hình, âm thanh, ánh sáng tại Trung tâm Văn hóa, truyền thông và thể thao	3	Trung cấp trở lên, một trong các ngành: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông; Công nghệ thông tin.	
	Nghiệp vụ văn hóa, văn nghệ (Hướng dẫn viên văn hóa hạng III) tại Trung tâm Văn hóa, truyền thông và thể thao	2	Đại học trở lên, ngành Quản lý văn hóa, Nghệ thuật biểu diễn	
	Phóng viên, biên tập (hạng III) tại Trung tâm Văn hóa, truyền thông và thể thao	1	Đại học trở lên, ngành Báo chí	
	Nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền cổ động tại Trung tâm Văn hóa, truyền thông và thể thao	1	Đại học trở lên	



STT	Vị trí việc làm, chức danh cần tuyển dụng	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo	Ghi chú
3	Phụ trách khuyến nông, trồng trọt lâm sinh tại Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp	2	Đại học trở lên, một trong các ngành: Nông nghiệp, Khuyến nông, Nông học, Chăn nuôi, Khoa học cây trồng, Kinh tế nông nghiệp và Kinh tế lâm nghiệp	
	Chuyên quản giống con nuôi, thức ăn, thuốc thú y và kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y tại Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp	2	Đại học trở lên, một trong các ngành: Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản	
	Kiểm soát dịch động vật, chẩn đoán, phòng chống dịch, bệnh động vật tại Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp	2	Đại học trở lên, một trong các ngành: Chăn nuôi, Thú y	